

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 278/2023/TLST-HNGĐ, ngày 24 tháng 10 năm 2023, giữa:

Nguyên đơn: Chị **Trần Mai Thủy Định A**, sinh năm 1994.

Địa chỉ: **Số nhà B đường Đ, phường G, thành phố Q, tỉnh Bình Định.**

Bị đơn: Anh **Đặng Quốc D**, sinh năm 1987.

Địa chỉ: **Khu phố D, thị trấn D, huyện T, tỉnh Bình Định.**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 81, 82, 83, 84, 110, 116, 117 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 24 tháng 10 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành ngày 24 tháng 10 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Chị **Trần Mai T Định A** và anh **Đặng Quốc D** thống nhất thỏa thuận thay đổi người trực tiếp nuôi con đối với Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận các bên tham gia hoà giải tại Tòa án số 39/2022/QĐCNTTLH ngày 12 tháng 4 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định. Chị **Trần Mai Thủy Đ A** và anh **Đặng Quốc D** thống nhất giao con chung là cháu **Đặng Trần Thảo N**, sinh ngày 28 tháng 5 năm 2015 cho chị **Trần Mai T Định A** trực tiếp nuôi dưỡng; hiện nay chị **Trần Mai Thủy Đ A** đang trực tiếp nuôi dưỡng cháu **Đặng Trần Thảo N**. Chị **Trần Mai Thủy Định A** không yêu cầu anh **Đặng Quốc D** thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con. Anh **Đặng Quốc D** có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở, nhưng anh **Đặng Quốc D** không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung của chị **Trần Mai Thủy Đ A**. Khi cần thiết chị **Trần Mai T Định A** và anh **Đặng Quốc D** đều có quyền yêu cầu Tòa án

thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức cấp dưỡng và phương thức cấp dưỡng nuôi con.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị **Trần Mai Thủy Đ A** tự nguyện chịu số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự để sung vào công quỹ Nhà nước nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) mà chị **Trần Mai T Định A** đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004272 ngày 24 tháng 10 năm 2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Văn Công M

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TUY PHƯỚC
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 109/2023/QĐST-HNGĐ

T, ngày 26 tháng 4 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 84/2023/TLST-HNGĐ, ngày 14 tháng 4 năm 2023, giữa:

Nguyên đơn: Chị **Huỳnh Đặng Kim A1**, sinh năm 1984.

Địa chỉ: **Tổ B, khu phố C, phường N, thành phố Q, tỉnh Bình Định.**

Bị đơn: Anh **Nguyễn Lê Công A2**, sinh năm 1984.

Địa chỉ: **Thôn C, xã P, huyện T, tỉnh Bình Định.**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố Tụng dân sự;

Căn cứ vào điều 55, 81, 82, 83, 84, 110, 116, 117 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 4 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 4 năm 2023 là

hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị **Huỳnh Đặng Kim A1** và anh **Nguyễn Lê Công A2**.

Quan hệ hôn nhân giữa chị **Huỳnh Đặng Kim A1** và anh **Nguyễn Lê Công A2** theo Giấy chứng nhận kết hôn số 87 do Ủy ban nhân dân xã P, huyện T, tỉnh Bình Định chứng nhận ngày 21 tháng 12 năm 2020 chấm dứt kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực pháp luật.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị **Huỳnh Đặng Kim A1** và anh **Nguyễn Lê Công A2** thuận tình ly hôn.

Về con chung: Chị **Huỳnh Đặng Kim A1** và anh **Nguyễn Lê Công A2** thống nhất có một người con chung là cháu **Nguyễn Huỳnh Kim N1**, sinh ngày 14 tháng 5 năm 2021. Chị **Huỳnh Đặng Kim A1** và anh **Nguyễn Lê Công A2** thống nhất giao con chung cho anh **Nguyễn Lê Công A2** trực tiếp nuôi dưỡng; hiện nay anh **Nguyễn Lê Công A2** đang nuôi dưỡng con chung. Anh **Nguyễn Lê Công A2** không yêu cầu chị **Huỳnh Đặng Kim A1** cấp dưỡng nuôi con. Chị **Huỳnh Đặng Kim A1** có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở, nhưng chị **Huỳnh Đặng Kim A1** không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung của anh **Nguyễn Lê Công A2**. Khi cần thiết chị **Huỳnh Đặng Kim A1** và anh **Nguyễn Lê Công A2** đều có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức cấp dưỡng và phương thức cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và thực hiện nghĩa vụ về tài sản chung của vợ chồng: Chị **Huỳnh Đặng Kim A1** và anh **Nguyễn Lê Công A2** thống nhất không yêu cầu chia tài sản chung. Chị **Huỳnh Đặng Kim A1** và anh **Nguyễn Lê Công A2** thống nhất hiện nay không phải thực hiện nghĩa vụ chung về tài sản đối với ai khác.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị **Huỳnh Đặng Kim A1** tự nguyện chịu số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự về ly hôn để sung vào công quỹ Nhà nước nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) mà chị **Huỳnh Đặng Kim A1** đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001499 ngày 14 tháng 4 năm 2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định nên còn hoàn trả lại cho chị **Huỳnh Đặng Kim A1** số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện Tuy Phước,

THẨM PHÁN

tỉnh Bình Định;
- Ủy ban nhân dân xã Phước Thành, huyện Tuy Phước,
tỉnh Bình Định;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Văn Công Minh